

**BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 742/CAT-PA08

Bình Định, ngày 21 tháng 02 năm 2025

V/v báo cáo kết quả thi hành Nghị
định số 64/2015/NĐ-CP ngày
06/8/2015 của Chính phủ

SỞ Y TẾ BÌNH ĐỊNH
Số: 4994
ĐẾN Ngày: 24.02.2025
Chuyển:
Lưu Hồ sơ số:

Kính gửi:

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 1144/UBND-NC, ngày 17/02/2025 về việc giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng báo cáo kết quả thi hành Nghị định số 64/2015/NĐ-CP, ngày 06/8/2015 của Chính phủ về Quy định cơ chế phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài (NNN) tại Việt Nam (gọi tắt là Nghị định số 64), trọng tâm là Quyết định số 54/2020/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về Quy chế phối hợp quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh (gọi tắt là Quyết định số 54); Công an tỉnh Bình Định đề nghị các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và UBND cấp huyện phối hợp:

1. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ trách nhiệm được phân công tại Quyết định số 54; phối hợp tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định số 54 (dự kiến trong quý III/2025).

2. Tiến hành tổng kết đánh giá kết quả thi hành Nghị định số 64 từ khi có hiệu lực đến nay (Đề cương tổng kết và các phụ lục số liệu kèm theo).

Báo cáo tổng kết thi hành Nghị định số 64 gửi về Công an tỉnh Bình Định (qua Phòng Quản lý xuất nhập cảnh, địa chỉ: số 31A Hà Huy Tập, Tp. Quy Nhơn) trước ngày 28/02/2025 để tập hợp, tham mưu Chủ tịch báo cáo Chính phủ đúng thời gian quy định.

Do thời gian gấp, rất mong các đồng chí quan tâm, phối hợp thực hiện./. *Vu*

Nơi nhận:

- Như trên (phối hợp);
- Lưu: VT, PA08 (Đ1, 2). TLT (32b) *TLT*

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Thượng tá Nguyễn Chí Linh

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Kết quả thi hành Nghị định số 64/2015/NĐ-CP, ngày 06/8/2015 của Chính phủ về Quy định cơ chế phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam
(Kèm theo Công văn số: 842/CAT-PA08, ngày 10/02/2025)

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị định 64/2015/NĐ-CP ngày 06/8/2015 của Chính phủ (gọi tắt là Nghị định số 64), cụ thể là triển khai thực hiện Quyết định số 54/2020/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về Quy chế phối hợp quản lý người nước ngoài cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh (gọi tắt là Quyết định số 54).

2. Ban hành các văn bản hướng dẫn, thực hiện Nghị định số 64/201, Quyết định số 54.

Phần thứ hai

KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. **Kết quả thực hiện trách nhiệm phối hợp công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài (NNN) tại Việt Nam**

1.1 Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật:

- Việc phối hợp với Công an tỉnh xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của NNN tại Việt Nam;

- Việt trao đổi với Công an tỉnh trước khi trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến việc nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của NNN tại Việt Nam (nêu rõ số lượng, trích yếu các văn bản).

1.2 Công tác phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của NNN tại Việt Nam cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan (nêu rõ số lượt, hình thức tuyên truyền, phổ biến).

1.3 Công tác phối hợp với Công an tỉnh (cơ quan quản lý xuất nhập cảnh)

- Trong việc trao đổi thông tin cấp thị thực, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy phép lao động, giấy phép hành nghề...(nhất là các trường hợp thu hồi, hủy giá trị...) của các đơn vị chức năng;

- Chỉ đạo cơ quan, tổ chức trực thuộc khi mời, bảo lãnh NNN phối hợp với cơ sở lưu trú thực hiện khai báo tạm trú cho NNN theo quy định;

- Thực hiện trách nhiệm phối hợp với cơ quan chức năng giải quyết các vấn đề phát sinh, khi phát hiện NNN bị tai nạn, tử vong...của các cơ quan, tổ chức trực thuộc khi mời, bảo lãnh NNN.

1.4 Công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của NNN tại Việt Nam:

- Trong tiến hành thanh tra việc thực hiện và chấp hành các quy định pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của NNN;

- Trong kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý lao động NNN làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức sử dụng lao động nước ngoài;

- Trong việc kiểm tra các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của NNN tại Việt Nam;

- Trong giải quyết khiếu nại, tố cáo về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của NNN tại Việt Nam.

1.5 Đánh giá kết quả, trách nhiệm của Công an tỉnh trong phối hợp thực hiện các mặt công tác nêu trên.

2. Kết quả thực hiện

Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, UBND cấp huyện tập hợp báo cáo nội dung đã được phân công thực hiện tại Quyết định số 54, đồng thời báo cáo một số nội dung sau:

- Đối với UBND cấp huyện

+ Đánh giá và nêu cụ thể việc ban hành, kết quả thực hiện quy chế phối hợp giữa các đơn vị cấp huyện trong quản lý NNN cư trú, hoạt động tại địa phương (gửi kèm theo Quy chế và các báo cáo sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quy chế nếu có).

+ Kết quả chỉ đạo cơ quan chức năng phối hợp với Công an cấp huyện thực hiện quản lý cư trú của NNN ở địa phương.

+ Đánh giá kết quả phối hợp trong cung cấp số liệu NNN cư trú tại địa phương giữa các cơ quan, đơn vị chức năng tại địa phương.

+ Cung cấp số liệu NNN làm việc với các tổ chức, đơn vị trực thuộc và người nước ngoài cư trú tại địa phương.

- Đối với các sở, ban, ngành

Kết quả phối hợp, trao đổi thống nhất với Công an tỉnh (cơ quan quản lý xuất nhập cảnh) trong quá trình các cơ quan thuộc thẩm quyền giải quyết cấp thị thực với trường hợp phát hiện có vấn đề phức tạp liên quan đến an ninh, quốc phòng hoặc có dấu hiệu giả mạo giấy tờ;

Đánh giá công tác ban hành và sử dụng các mẫu giấy tờ về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của NNN tại Việt Nam;

Đánh giá công tác phối hợp trong hướng dẫn cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài sử dụng mẫu giấy tờ liên quan đến việc nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của NNN tại Việt Nam;

Đánh giá công tác phối hợp trong việc thông báo cho các cơ quan liên quan, UBND cấp tỉnh và cơ quan quản lý xuất nhập cảnh về phương thức, thủ đoạn vi phạm pháp luật trong lĩnh vực nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của NNN tại Việt Nam để chủ động phối hợp phòng ngừa, phát hiện, xử lý;

Cung cấp số liệu NNN làm việc với các tổ chức, đơn vị trực thuộc.

3. Các nội dung và trách nhiệm phối hợp liên quan khác (nếu có)

4. Nhận xét đánh giá

4.1 Những kết quả đạt được

- Đánh giá kết quả đạt được trong việc thực hiện trách nhiệm phối hợp trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của NNN tại Việt Nam đối với địa phương, ngành, lĩnh vực;

- Đánh giá kết quả đạt được về: kinh tế - xã hội, đối ngoại, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội,...;

- Đánh giá kết quả khác (nếu có).

4.2 Thuận lợi, khó khăn

- Bất cập của các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;

- Cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ thực hiện trách nhiệm phối hợp;

- Tổ chức, nhân sự;

- Các thuận lợi, khó khăn khác (nếu có).

4.3 Nguyên nhân

- Nguyên nhân chủ quan và khách quan.

- Nguyên nhân xuất phát từ quy định của Nghị định số 64/2015/NĐ-CP;

+ Chưa rõ ràng, khó hiểu, khó vận dụng (nêu rõ điều, khoản, điểm);

+ Chưa đầy đủ (nêu rõ điều, khoản, điểm);

+ Không phù hợp với thực tiễn (nêu rõ điều, khoản, điểm);

+ Không thống nhất, không đồng bộ, có mâu thuẫn, chồng chéo với các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan (nêu rõ văn bản và các điều, khoản, điểm);

5. Kiến nghị, đề xuất

5.1 Kiến nghị, đề xuất trong việc thực hiện Nghị định số 64, Quyết định số 54 thời gian tới.

5.2 Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 64, Quyết định số 54. (đề nghị nêu nội dung cụ thể nếu có)

CÁC THÔNG KÊ SỐ LIỆU KHÁC*(Kèm theo Công văn số 42/CAT-PA08, ngày 21/02/2025)*

STT	Nội dung	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Tổng
1	Số liệu NNN làm việc với các tổ chức, đơn vị trực thuộc										
2	Số liệu quyết định chưa cho nhập cảnh, giải tỏa chưa cho nhập cảnh, buộc xuất cảnh NNN đã gửi cho Bộ Công an để phối hợp thực hiện										
3	Số liệu NNN cư trú, hoạt động tại địa phương										

Ghi chú: Số liệu thông kê thực hiện trên file excel

- Thời gian thống kê từ 15/11 năm trước đến 14/11 năm sau (năm 2016 thời gian thống kê tính từ ngày 15/10/2015; năm 2024 thống kê số liệu đến ngày làm báo cáo của năm 2025)

- STT 1, 2 dành cho tất cả các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh, UBND cấp huyện

- STT 3 chỉ dành cho UBND cấp huyện.

* Trường hợp cần trao đổi, vui lòng liên hệ đồng chí Thiếu tá Trần Quốc Vương, SĐT 0914501070